CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ	80-90 phút	Cô đón trẻ vào lớp nhắc nhở trẻ chào cô và chào bố mẹ, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân	
		với trẻ về các nguồn nước. Hát các bài hát dân ca.	
Thể dục buổi sáng		*** Nội dung:**	*** Mục tiêu:**
		` Hô hấp: Hít vào thở ra	Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp
		`Tay: Đưa hai tay ra trước, về phía sau	nhàng các động tác trong bài thể dục
		Bụng: Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau.	theo nhạc hoặc nhịp hô của cô
		Chân: Ngồi nâng hai chân duỗi	*** Chuẩn bị:**
		thẳng	Nhạc, loa , xắc xô, sân tập sạch sẽ..
Hoạt động học	30 - 40 phút	**THỂ DỤC**	**KPKH**
		Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát	Tìm hiểu một số hiện tượng thời tiết theo..
		TCVĐ: Lá và gió	và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của
			con người(mưa đá, động đất, …..).
Hoạt động chơi ngoài trời	30 - 40 phút	**Quan sát có mục đích:** Cluống hoa dừa cạn . Cây hoa mười giờ. Rau mùng tơi.	
		Chơi các trò chơi: Gieo hạt; Bịt mắt bắt dê, Cây cao cỏ thấp, Lộn cầu vồng.	
		CTD: Lá khô, lá vàng. Phấn, sỏi, vòng, in hình đóng dấu, chơi với đồ chơi	
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	*** Nội dung:**	*** Mục tiêu:**
		*** Góc phân vai**: Đóng vai bố, mẹ, bác	`Trẻ biết nhận vai chơi và thể hiện hành
		sĩ, cô bán hàng…	động chơi: Người bán hàng, đầu bếp...
		*** Góc XD:** Xây, xếp, lắp ghép bể nước	Trẻ có kỹ năng giao tiếp: Chào hỏi, cảm
		công viên nước	ơn, tác phong nhanh nhẹn... Giúp trẻ phát
		***Góc NT**: Hát các bài hát về các HTTN	triển NN, TC, kỹ năng XH…
		***Góc học tập**: Xem tranh ảnh, sách	Biết ý nghĩa 1 số kí hiệu, biểu tượng...
		báo về các HTTN, Làm sách toán	`Trẻ chơi đoàn kết, cất đồ dùng đồ chơi
		*** Góc TN:** Chăm sóc hoa, cây rau	đúng nơi quy định.
Ăn trưa	60-70 phút	Kê bàn ghế cùng cô giáo. Hướng dẫn trẻ rửa tay , sắp xếp và cho trẻ ngồi vào	
		Cho trẻ mời cô, mời các bạn ăn. Cô động viên trẻ ăn hết xuất không nói chuyện	
Ngủ trưa	140-150 phút	Cô cùng trẻ xếp thảm, trải chiếu, xếp gối chuẩn bị cho trẻ ngủ. Trước khi ngủ	
Ăn phụ	20-30 Phút	Cô cho trẻ ngủ dậy, cho chơi trò chơi nhẹ nhàng, cho trẻ đi vệ sinh, rửa tay,	
		ăn chậm, biếng ăn. Cô động viên trẻ ăn hết xuất, vệ sinh sau ăn…	
Chơi, HĐ theo ý thích	70-80 phút	LQKTM: Tìm hiểu một số hiện tượng….	TCM: Nhảy qua suối nhỏ
		Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc
		Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày
Trả trẻ	60-70 phút	Cho trẻ chơi tự do các góc, cho trẻ chơi các trò chơi dân gian.	
		Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ, học tập của trẻ trong ngày.	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 Tuần, từ ngày 31/03 đến ngày 25 tháng 04 năm 2025

Tuần 3 từ ngày 14/04/2025 đến 18 tháng 04 năm 2025

*** GV Dạy: Đoàn Thị Kim Thoa**

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
vào nơi quy định. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi của lớp. Cho trẻ xem hình ảnh, vi deo và trò chuyện		
TCTV: Núi lửa, cầu vồng, lốc xoáy… Điểm danh.		
*** Tổ chức thực hiện:**		
Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp với các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh hoặc nhạc		
rồi chuyển đội hình thành 2 hàng ngang dãn cách đều nhau.		
Trọng động: Tập các động tác bài phát triển chung theo nhạc hoặc hiệu lệnh của cô		
TC: Chi chi chành chành		
Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng.		
Ca múa hát tập thể vào thứ 3 và thứ 5		
TẠO HÌNH	**VĂN HỌC**	**ÂM NHẠC**
Vẽ một số hiện tượng tự nhiên (ĐT)	Thơ " Bão"	NDTT: NH Cho tôi đi làm mưa..
		VĐTN: Nắng sớm
		TCÂN: Mưa to mưa nhỏ
Rau rền đỏ, Cây sen cạn.		
Trời mưa, Gió reo, Lộn cầu vồng, Ô tô và chim sẻ,		
ngoài trời…..		
*** Chuẩn bị:**	*** Tổ chức hoạt động**	
`Bộ đồ nấu ăn, bộ đồ bán hàng,	*** Thoả thuận :** Cô giới thiệu CĐ, các góc chơi, ND chơi	
các loại bánh, kẹo, quả...	Cô gợi ý để trẻ thỏa thuận vai chơi, ND chơi theo CĐ	
`Hàng rào, nút nhựa,cây xanh…	Cho trẻ gài thẻ vào góc chơi mà trẻ thích.	
	*** Qúa trình chơi.** Trẻ lấy Đ/C ra chơi, cô nhắc trẻ giữ gìn Đ/C	
`Dụng cụ âm nhạc	Cô bao quát trẻ chơi, và nhập vai chơi cùng với trẻ, Gợi ý cho trẻ	
` Tranh ảnh về nước, các hiện tượng	thể hiện vai chơi và giao lưu giữa các nhóm.	
TN, đất nặn, phấn, bút, sách…	TCTV: Con đang làm tranh về các hiện tượng tự nhiên	
Xô, chậu, ô roa, rẻ, xẻng, cuốc...	*** Kết thúc**: Cô nhận xét từng góc chơi	
bàn ăn. Cô giới thiệu món ăn, TCTV: Cá sốt cà chua cung cấp nhiều chất đạm.		
khi ăn. Trẻ ăn song lau miệng, uống nước, đi vệ sinh.		
cô cho trẻ đọc bài thơ giờ ngủ. Cho trẻ ngủ đủ giấc.		
rửa mặt, kê bàn ghế, ngồi vào bàn ăn. Cô giới thiệu món ăn. Trong khi trẻ ăn cô chú ý đến trẻ		
Tập tô chữ cái: p, q	ÔKTC: Thơ "Bão"	Vệ sinh đồ dùng
Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc	Chơi tự do ở các góc
Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối ngày	Nêu gương cuối tuần
Vệ sinh cá nhân trẻ, chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ		